

Bản án số: 69/2018/HSST
Ngày: 26-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lượng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Tính.

2. Bà Trần Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuân – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Võ Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 85/2018/HSST ngày 24/9/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2018/HSST- QĐ ngày 10/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Khánh H**, sinh năm 1955, tại tỉnh Bắc Giang; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 07/10; Nghề nghiệp: Làm rẫy; con ông: Lê Duy A, (chết) và mẹ Nguyễn Thị V, (chết); có vợ: Lê Thị C, sinh năm 1956; có 03 con, lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1987.

Tiền án, tiền sự: không.

Đầu thú ngày 28/02/2016, hiện bị can đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Tiến D, sinh năm 1982 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955 là cha ruột (có mặt).

+ Bà Phạm Thị D, sinh năm 1956 là mẹ ruột (có mặt).

+ Trần Thị Mỹ D1, sinh năm 1988 là con dâu (có mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn G, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Ông Nguyễn Văn T và Trần Thị Mỹ D1 ủy quyền cho bà Phạm Thị D thay mặt tham gia giải quyết vụ án. Theo giấy ủy quyền ngày 16/06/2016).

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu:* Ông Phan Thiên V1 - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Nguyễn Duy B – Văn phòng Luật sư D - Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Địa chỉ: Đường 11, Khu phố C, phường T, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Khánh H là chủ thửa đất rẫy trồng điều, tiêu tại ấp B, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Vào cuối tháng 02/2016, do phát hiện rẫy của H thường bị trộm điều, H báo sự việc trên cho Công an xã X nhờ tìm đối tượng đối tượng trộm cắp. Khoảng 03 giờ 30 ngày 28/02/2016, H vào rẫy để rình bắt trộm. Khi đi, H mang theo một cây ba chĩa cán bằng tre dài 1,74 m, ba mũi chĩa nhọn bằng sắt dài 14cm để phòng thân.

Khoảng 05 giờ cùng ngày, H phát hiện anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1982, ngụ tại khu phố B, thị trấn G, huyện L điều khiển xe mô tô biển số 60R3-6384 vào trong rẫy điều của mình. Do nghi ngờ D là người trộm điều nên H đi theo. Thấy D dừng xe lại và nhặt trộm hạt điều nên H đi tới rút chìa khóa xe của D, thì D cầm bịch hạt điều trọng lượng khoảng 01 kg đi từ gốc điều ra và nói “chú cho cháu xin”. H yêu cầu D dẫn xe về nhà mình để giải quyết nhưng D không đồng ý và lên tiếng chửi “có mấy ký điều làm gì mà dữ vậy” và D tiến lại phía H. H sợ bị đánh nên giơ cây ba chĩa về phía D và đe dọa nếu D tấn công là H sẽ đâm. Nghe vậy, D không xông vào nữa, vứt bịch hạt điều xuống đất và dẫn xe máy đi, H nhặt bịch điều và đi theo. Khi đi đến rẫy của ông Bùi Văn L (cách rẫy của H 260m), do thấy đi xa rẫy của mình, sợ bị đánh nên H điện thoại cho Đoàn Hoài V2 (con rể H) nhưng V2 không nghe máy. H tiếp tục điện thoại cho Lê Thị H1 (con gái). Thấy H điện thoại, D liền xông đến dùng tay trái giữ tay phải của H đang cầm điện thoại còn tay phải của D giật cây ba chĩa của H và ngăn cản không cho H gọi điện. Hai bên giằng co, xô đẩy, D dùng chân trái đạp vào đùi trái của H, làm H té nghiêng xuống đất đè lên cán cây ba chĩa làm gãy cán. Trong lúc giằng co, xô xát căng chân của D đụng vào mũi chĩa gây thương tích. D xông tới đè H xuống đất và dùng tay đâm vào đầu của H, rồi D lấy chìa khóa xe và điều khiển xe đi, nhưng đi được 33m thì bánh xe của D bị vướng vào rễ cây điều (rộng 14cm, cao hơn mặt đất 10cm). Cùng lúc này, H đứng dậy nhặt cây ba chĩa đuổi theo D. Khi gần tới nơi thì D xuống xe đi về phía H. H liền chạy vòng tránh D và đi lên đứng phía trước xe máy của D. D định dẫn xe đi, thì H dùng cây ba chĩa đâm vào tay phải (tay cầm ga) của D. Cứ mỗi lần D

đưa tay lên để lái xe thì H dùng cây ba chia đâm vào người, tay của D. Do bị cản trở nhiều lần nên D tức giận, đi vòng ra phía sau đuôi xe để tới chỗ H. H liền xông tới giật chìa khóa xe máy rồi lùi lại. Lúc này, D xông tới tư thế đối diện với H. H giơ mũi cây ba chia về phía D và nói “mày mà đánh tao nữa, tao đâm chết đây”, nhưng D vẫn xông vào. H liền dùng cây chia đâm trúng vào vùng mắt phải của D. Khi bị đâm, D bị té ngửa xuống đất. Thấy D chảy máu ở vùng mắt, H liền quay lại vị trí bị D đánh trước đó tìm điện thoại với ý định gọi người tới đưa D đi cấp cứu. Cùng lúc này, vợ chồng Đoàn Hoài V2 (con rể H) và Lê Thị H1 (con gái H) đến. H nói vợ chồng chị H1 điện báo cho Công an xã X biết sự việc và đưa D đi cấp cứu. Anh V2 điện báo sự việc cho Công an xã X. H đưa cây ba chia cho chị H cầm về nhà và kêu xe taxi đưa D đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Xuân Lộc. Do vết thương nặng nên D đã tử vong. Sau khi biết D chết, H đến Công an xã X đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Khánh H đã khai nhận rõ hành vi phạm tội trên.

(Lời khai, cung bị can bút lục số: 55, 58, 60, 61, 63, 69, 73, 75, 349-352, 353-354;

Lời khai các nhân chứng bút lục số: 78, 83, 84, 85, 87, 91-93, 355-356, 357-358; 359-360, 361-362).

* Tại Bản kết luận giám định số: 106/PC54-KLGDPY, ngày 17/03/2016 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích và nguyên nhân làm anh Nguyễn Tiến D tử vong như sau:

a) Khám ngoài:

+ Vết rách da hình bầu dục 1,6cm x 0,3cm ngay đuôi cung lông mày phải; mép gọn, tụ máu; hai đầu nhọn; trục vết nằm ngang so với trục cơ thể; hướng rãnh thương từ trước ra sau, chệch từ dưới lên trên; mép vết phía dưới cách đầu vết bên phải có vết xây sát da thẳng 2,5cm x 0,5cm, trục vết vuông góc với trục vết rách da, hướng từ trên xuống dưới; bầm tím da mí trên mắt phải.

+ Vết rách da hình tam giác cân 01cm x 0,4cm cách 2cm trước nắp tai phải; mép gọn tụ máu, trục vết xiên góc 45 độ so với trục cơ thể, hướng rãnh thương từ phải qua trái, sâu 1,3cm.

+ Vết sưng u dưới da không hình 8cm x 5cm trên gốc vành tai trên tai phải.

+ Vết rách da thẳng 0,8cm x 0,3cm cách 3,5cm dưới mắt cá ngoài cổ tay phải, mu bàn tay; mép gọn tụ máu, rãnh thương sâu 0,7cm; xung quanh sưng u: 7cm x 6cm.

+ Vết rách da thẳng 0,4cm x 0,3cm cách 2,5cm, dưới mắt cá trong cổ tay phải, mu bàn tay; mép gọn tụ máu, rãnh thương sâu 0,6cm.

+ Vết rách da thẳng 05cm x 01cm ở mu bàn tay, khe giữa gốc ngón cái và ngón trỏ bàn tay phải; mép gọn tụ máu, rãnh thương sâu 01cm; đầu trên bên trái cách 0,2cm có vết xước da thẳng song song dài 1,5cm.

+ Vết xước da thẳng 0,5cm cách 10cm dưới bẹn phải, mặt trong đùi phải.

+ Vết rách da thẳng 0,5cm trên đầu gối phải, mặt trước ngoài; mép gọn tụ máu, rãnh thương sâu 0,6cm.

+ Vết rách da thẳng 0,6cm trên đầu gối phải, mặt trước trong; mép gọn tụ máu, rãnh thương sâu 1,2cm.

+ Nhiều vết xây sát da trên diện 2,2cm x 01cm 7cm dưới mắt cá trong cổ chân phải, mặt trong bàn chân.

+ Vết rách da thẳng 0,5cm dưới đầu gối trái, mặt trước cẳng chân; mép gọn tụ máu, rãnh thương sâu 0,5cm.

+ Vết rách da thẳng 19cm x 1,3cm, mặt trước ngoài cẳng chân và mặt trước cổ chân trái, đầu trên cách 17cm trên mắt cá ngoài cổ chân trái; mép gọn tụ máu, rãnh thương sâu 0,5cm; hướng rãnh thương từ trên xuống dưới.

+ Vết xây sát da không hình 0,7cm x 0,5cm dưới mắt cá trong cổ chân trái.

+ Vết xước da thẳng dài 0,3cm cách 05cm, dưới trước mắt cá trong cổ chân trái.

+ Vết xước da thẳng 01cm cách 04cm trên gốc ngón cái bàn chân trái, mu bàn bàn chân trái.

b) Khám trong:

+ Tụ máu dưới da đầu vùng thái dương đỉnh phải 09cm x 07cm.

+ Vỡ xương nền sọ trước và bờ trước hố tuyến yên bên phải (xương cánh bướm nhỏ và thân xương bướm bên phải) 3,5cm x 01cm. Tụ máu ngoài màng cứng bờ trước hố tuyến yên.

+ Xuất huyết dưới màng não mềm (dưới nhện) hai bán cầu và thấy có khối máu cục ngoài màng não mềm vùng cuống não và hành não; rách nhu mô não mặt dưới thùy trán bên phải dài 03cm, rãnh thương rách nhu mô não xuyên vào não thất bên và thành trên não thất bên sâu 04cm. Trong buồng não thất bên hai bên và não thất IV thấy dịch não tủy có màu đỏ và có nhiều khối máu cục.

+ Hai phổi xung huyết, xuất huyết; mặt cắt qua nhu mô phổi thấy có màu đỏ sẫm và có máu, ít dịch bọt trào ra.

c) Kết quả xét nghiệm:

- Test thử ma túy trong nước tiểu (+), dương tính.

- Về hóa pháp:

+ Nồng độ Morphine trong máu 2,774mg/L.

+ Nồng độ Morphine trong nước tiểu 1,134mg/L.

d) Kết luận:

- Dấu hiệu chính: 09 vết rách da ở vùng trán, mặt bên phải, tay phải, chân hai bên, mép các vết gọn. 01 vết sưng u dưới da vùng thái dương, đỉnh phải. Vỡ nền sọ trước và nền sọ giữa bên phải, rách nhu mô não, trong buồng não thất có máu loãng và máu cục; xuất huyết dưới màng não mềm hai bán cầu.

- Nguyên nhân tử vong: Vết thương sọ não vùng nền sọ trước bên phải, vỡ xương nền sọ, rách nhu mô não, xuất huyết não/Cơ địa có sử dụng chất ma túy (Morphine).

- Hung khí:
- + Các vết rách da do vật sắc nhọn (một loại).
- + Vết sưng u vùng thái dương, đỉnh phải do tác động vào vật tày, không phải nguyên nhân chính dẫn tới tử vong. (Bút lục số 31, 32).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 110/GĐHS, ngày 10/4/2018 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích và nguyên nhân làm anh Nguyễn Tiến D tử vong như sau:

- Nguyên nhân tử vong: Vết thương sọ não vùng nền sọ trước bên phải, vỡ xương nền sọ, rách nhu mô não, xuất huyết não/ Cơ địa có sử dụng chất ma túy (Morphine).

- Hung khí:
- + 09 vết rách da ở vùng trán, mặt bên phải, tay phải, chân hai bên, mép các vết gọn. Các vết rách da do vật sắc nhọn (một loại) gây ra.

- + Tổn thương bầm tím da mi trên mắt phải và vết rách da hình bầu dục 1,6 x 03cm ngay đuôi cung lông mày phải do cùng một vật sắc nhọn gây ra, vì tổ chức liên kết ở mi mắt và hốc mắt là tổ chức lỏng lẻo nhiều mô mỡ nên khi bị tổn thương máu thấm vào tổ chức lỏng lẻo này gây nên hiện tượng bầm tụ máu mi mắt.

- + Vết sưng u dưới da không hình 08 x 05 cm trên gốc vành tai trên tai phải. Tổn thương này do vật tày cứng có bề mặt nhẵn tác động lực nhẹ gây ra. (Bút lục 347-348).

* Tại Bản kết luận giám định số: 1206/C54B ngày 22/4/2016 của Giám định viên Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận, trên khúc tre một đầu có gắn 03 chĩa sắt mũi nhọn có dính máu người, trùng kiểu gen của nạn nhân Nguyễn Tiến D. (Bút lục số 36).

* Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 28/02/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai xác định Lê Khánh H có 01 vết xây xước da kích thước 2 cm x 3 cm dưới đuôi mắt trái. (Bút lục số 53).

* Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị can đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng). Gia đình bị hại Nguyễn Tiến D có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường về dân sự. (Bút lục số 101-105, 364).

Tại bản cáo trạng số: 882/CT-VKS-P2 ngày 20/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố: Lê Khánh H đã phạm tội “Giết người”, theo quy định tại Khoản 2, Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã tước đoạt mạng sống của bị hại trái pháp luật. Do đó, cần có mức án nghiêm để xử lý, răn đe, phòng ngừa chung. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thật thà khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả và thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đ (ba trăm triệu đồng) và được gia đình bị hại làm

đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt. Bản thân bị cáo có quá trình tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam; có mẹ ruột là người có công với Nhà nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt mức án từ 07 (bảy) năm đến 09 (chín) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của luật sư Phan Thiên V1 bào chữa cho bị cáo:

Nhất trí cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về tội danh và hình phạt. Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bản thân bị cáo phạm tội do có bức xúc vì bị mất tài sản nhiều ngày không bắt được thủ phạm nên khi phát hiện bị hại tại hiện trường đã có hành vi cố tình giữ bị hại để nhờ chính quyền giải quyết, nhưng bị hại không chấp nhận nên hai bên giằng co nhau mới dẫn tới hành vi phạm tội nêu trên. Mặt khác, theo hồ sơ bị hại là người có lỗi vào rẫy bị cáo nhặt trộm điều; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tích cực khắc phục bồi thường cho gia đình bị hại (có đơn bãi nại). Sau khi phạm tội gia đình bị cáo và bị cáo đã tích cực đưa người bị hại đến bệnh viện cứu chữa nhưng không qua khỏi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại hành vi bị cáo có dấu hiệu giết người do phòng vệ chính đáng hoặc tinh thần bị kích động để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử lý đúng pháp luật.

Ý kiến của luật sư Nguyễn Duy B bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại:

Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai rút kinh nghiệm về việc thực hiện tố tụng. Sau khi vụ án được hủy trả về điều tra, xét xử lại thì luật sư không được thông báo đầy đủ về tiến trình giải quyết vụ án, chỉ đến khi hồ sơ chuyển tòa thì mới được tòa thông báo. Về trách nhiệm dân sự, thân chủ tôi đã thỏa thuận bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt (có đơn bãi nại) tôi không có ý kiến gì thêm. Tuy nhiên, tôi xin phân tích thêm một số tình tiết trong vụ án còn chưa chặt chẽ để làm rõ tính khách quan của vụ án như sau:

- Kết luận điều tra và Cáo trạng xác định bị hại có hành vi nhặt trộm điều là chưa đủ cơ sở vì không giám định vân tay trên số hạt điều thì không thể kết luận như vậy. Cáo trạng kết luận bị hại tấn công bị cáo là còn khập khiễng, thiếu khách quan vì bản thân bị cáo không bị gây thương tích gì lớn, chỉ dựa vào lời khai của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày có những điểm còn bất nhất, quanh co chưa thấy được hành vi của bị cáo là sai trái nên cần xem xét lại tình tiết giảm nhẹ thật thà khai báo. Bị hại có giằng co với bị cáo là đúng nhưng không có gì chứng minh bị hại đánh bị cáo trước. Hành vi của bị cáo là cố sát nên mang tính côn đồ cần truy tố theo Khoản 1, Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 mới là hợp lý. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, qua lời thẩm vấn công khai và đối chiếu với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, bị cáo Lê Khánh H khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã ghi nhận: Vào cuối tháng 02/2016, do phát hiện rầy của H thường bị trộm điều, H báo sự việc trên cho Công an xã X nhờ tìm đối tượng đối tượng trộm cắp. Khoảng 03 giờ 30 ngày 28/02/2016, H vào rầy để rình bắt trộm. Khi đi, H mang theo một cây ba chĩa cán bằng tre dài 1,74 m, ba mũi chĩa nhọn bằng sắt dài 14cm để phòng thân. Khoảng 05 giờ cùng ngày, H phát hiện anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1982, ngụ tại khu phố B, thị trấn G, huyện X là người hái trộm điều nên H yêu cầu D dẫn xe về nhà mình để giải quyết nhưng D không đồng ý và hai bên cự cãi nhau lời qua tiếng lại, D tiến lại phía H. H sợ bị đánh nên giơ cây ba chĩa về phía D và đe dọa nếu D tấn công là H sẽ đâm, D không xông vào nữa, vứt bịch hạt điều xuống đất và dẫn xe máy đi, H điện thoại cho Đoàn Hoài V2 (con rể H) nhưng V2 không nghe máy. H tiếp tục điện thoại cho Lê Thị H1 (con gái). Thấy H điện thoại, D liền xông ngăn cản không cho H gọi điện. Hai bên giằng co, xô đẩy, D dùng chân trái đạp vào đùi trái của H, làm H té nghiêng xuống đất đè lên cán cây ba chĩa làm gãy cán. D lấy chìa khóa xe và điều khiển xe đi, nhưng đi được 33m thì bánh xe của D bị vướng vào rễ cây điều (rộng 14cm, cao hơn mặt đất 10cm). H đứng dậy nhặt cây ba chĩa đuổi theo D. D dùng xe đi lại phía H nên H chạy lên trước đầu xe không cho D dẫn xe đi hai bên tiếp tục giằng co nhau thì D xông tới tư thế đối diện với H. H giơ mũi cây ba chĩa về phía D và nói “mày mà đánh tao nữa, tao đâm chết đây”, nhưng D vẫn xông vào. H liền dùng cây chĩa đâm trúng vào vùng mắt phải của D. Khi bị đâm, D bị té ngửa xuống đất. Cùng lúc này, vợ chồng chị H1 đến. H nói vợ chồng chị H1 điện báo cho Công an xã X biết sự việc và đưa D đi cấp cứu. Anh V2 điện báo sự việc cho Công an xã X. H đưa cây ba chĩa cho chị H1 cầm về nhà và kêu xe taxi đưa D đi cấp cứu Bệnh viện Đa khoa huyện Xuân Lộc. Do vết thương nặng nên D đã tử vong. Sau khi biết D chết, H đến Công an xã X đầu thú.

Hành vi của bị cáo Lê Khánh H đã phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại Khoản 2, Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt:

Hành vi của bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng người khác, tước đoạt mạng sống của người bị hại chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ, thể hiện sự xem thường pháp luật làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, dao động trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung là thỏa đáng và phù hợp pháp luật.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo là người có nhân thân tốt, ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tự nguyện ra đầu thú nhận

tội, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả theo yêu cầu bồi thường của gia đình bị hại và gia đình bị hại đã có đơn bãi nại không yêu cầu gì thêm. Bản thân bị cáo đã có quá trình tham gia quân đội nhân dân và có mẹ ruột là bà Nguyễn Thị V là người có công với Nhà nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Mặt khác, nguyên nhân xảy ra vụ án này có một phần lỗi của bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng với pháp luật.

[3] Qua tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo: Về các tình tiết giảm nhẹ và đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội đối với bị cáo là phù hợp nên ghi nhận. Riêng ý kiến đề nghị xem xét hành vi phạm tội bị cáo có dấu hiệu bị kích động tinh thần hoặc vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng là không có cơ sở nên không có cơ sở chấp nhận.

Ý kiến của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại có một phần phù hợp nên ghi nhận. Tuy nhiên, ý kiến cho rằng trong vụ án có đồng phạm và bị cáo không thật thà khai báo, bao che tội phạm và hành vi phạm tội của bị cáo luật sư đề nghị xử lý truy tố theo Điểm n, Khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 2015 là không có căn cứ nên không có cơ sở chấp nhận.

[4] Ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường số tiền 300.000.000 đ (ba trăm triệu đồng); gia đình bị hại đã có đơn bãi nại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đối với số tiền 24.418.000 đ (hai mươi bốn triệu, bốn trăm mười tám ngàn đồng) do anh Lê Khánh H2 (con bị cáo) nộp thay cho gia đình bị cáo tại biên lai thu số 06094 ngày 28/11/2016 để bồi thường cho gia đình bị hại nhưng đến nay gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong với số tiền 300.000.000 đ (ba trăm triệu đồng) và đã bãi nại về dân sự. Do đó, cần trả lại số tiền trên cho anh Lê Khánh H2 là đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 60R3-6384, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 206 màu đen, Cơ quan điều tra thu giữ đã trả cho chủ sở hữu. (Bút lục số 5, 23, 40, 198) nên không xem xét.

- Đối với chiếc điện thoại Nokia 206 màu đen đã hư hỏng, không lên nguồn và không có giá trị lớn nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với các vật chứng gồm: 01 đôi dép xỏp màu xanh; 02 chìa khóa, 01 vòng khóa; 01 bao ni lông màu trắng, bên trong chứa khoảng 1kg hạt điều; 01 vỏ bao loại 50kg; 01 ít đất, 01 lá cây có dính chất bẩn màu nâu; 01 khẩu trang; 01 cành cây có dính chất bẩn màu nâu dài 80cm, 01 khúc cây tre dài 52cm, đường kính 2cm,

một đầu gãy, đầu không gãy có bịt đai sắt, 01 khúc cây tre dài 122cm, đường kính 2,8cm, một đầu có vết gãy nham nhở, một đầu gắn 03 chĩa sắt mũi nhọn dài 14cm. Đây là hung khí nguy hiểm và vật chứng trong vụ án, không có giá trị lớn cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Khánh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Khánh H phạm tội “Giết người”.

Áp dụng Khoản 2, Điều 93 Bộ luật Hình sự 1999; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Lê Khánh H, 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2016.

Về trách nhiệm dân sự:

- Chi trả lại số tiền 24.418.000 đ (hai mươi bốn triệu, bốn trăm mười tám ngàn đồng) tại biên lai thu số 06094 ngày 28/11/2016 cho người nộp thay của gia đình bị cáo là anh Lê Khánh H2.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép xốp màu xanh; 01 (một) điện thoại di động Nokia 206 màu đen; 02 chìa khóa, 01 vòng khóa; 01 bao ni lông màu trắng, bên trong chứa khoảng 1kg hạt điều; 01 vỏ bao loại 50kg; 01 ít đất, 01 lá cây có dính chất bẩn màu nâu; 01 khẩu trang; 01 cành cây có dính chất bẩn màu nâu dài 80cm, 01 khúc cây tre dài 52cm, đường kính 2cm, một đầu gãy, đầu không gãy có bịt đai sắt, 01 khúc cây tre dài 122cm, đường kính 2,8cm, một đầu có vết gãy nham nhở, một đầu gắn 03 chĩa sắt mũi nhọn dài 14cm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: NK160052 ngày 09/08/2016 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Khánh H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại. Luật sư bào chữa theo yêu cầu và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
 - VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
 - Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai (1);
 - Bị cáo (1);
 - Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đồng Nai (1);
 - Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
 - Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai (PC 45) (1);
 - Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
 - Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1);
 - Đại diện hợp pháp bị hại (1);
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại (1);
- Luật sư (1);
 - Lưu hồ sơ (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Lượng